

Số: /TB-QLCL

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản tháng 5 năm 2022

1. Cơ quan thực hiện:

Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Hà Tĩnh.

Địa chỉ: Số 04, Xô Viết Nghệ Tĩnh, TP Hà Tĩnh

Điện thoại: 0239.3855650; Email: qlclnltshatinh@gmail.com

2. Thời gian thực hiện: tháng 5/2022

3. Phạm vi giám sát: Trên phạm vi toàn tỉnh, trong tháng 5/2022, tiến hành thu 19 mẫu gồm: 06 mẫu tôm thẻ chân trắng; 06 mẫu ngao; 02 mẫu cá mặn lợ; 05 mẫu sản phẩm chế biến để kiểm tra dư lượng hoá chất, kháng sinh.

4. Kết quả phân tích

Căn cứ kết quả phân tích của Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trung tâm kiểm nghiệm TSL: Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Hà Tĩnh Thông báo kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản tháng 5 năm 2022 như sau:

- Phát hiện 01 mẫu cá mòi khô có hàm lượng nito bazơ bay hơi vượt mức cho phép theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 10734:2015 quy định yêu cầu kỹ thuật đối với sản phẩm thủy sản khô;

01 mẫu cá cơm khô có hàm lượng nito bazơ bay hơi vượt mức cho phép theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 10734:2015 quy định yêu cầu kỹ thuật đối với sản phẩm thủy sản khô và có dư lượng Cadimi vượt giới hạn cho phép theo QCVN 8 - 2:2011/BYT;

- 17 mẫu sản phẩm còn lại không phát hiện dư lượng các chất độc hại thuộc các chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu được chỉ định phân tích.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

Vậy, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Thông báo đến các cơ sở/đơn vị được lấy mẫu kiểm tra, các Doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu và các địa phương được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chi cục Trưởng, các Phó Chi cục Trưởng;
- Phòng NN các huyện; Phòng Kinh tế TP, Thị xã;
- Các doanh nghiệp CBTS xuất khẩu (1);
- Các cơ sở/đơn vị được lấy mẫu (16);
- Lưu: VT, QLCL.

CHI CỤC TRƯỞNG

Phan Văn Dũng

Phụ lục. KẾT QUẢ PHÂN TÍCH
*(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-QLCL ngày 30 tháng 6 năm 2022 của
 Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản)*

TT	Tên mẫu	Ký hiệu mẫu	Địa điểm lấy mẫu	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn quy định
1	Tôm thẻ chân trắng	42/03/01	Phan Tuấn Anh, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh.	Nhóm B2a	µg/kg	KPH	-
2	Tôm thẻ chân trắng	42/04/02	Nguyễn Bá Trình, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh (0948 290558)	Nhóm CAP	µg/kg	KPH	-
3	Tôm thẻ chân trắng	42/04/03	Phan Nhật Trí, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh (0941 061975)	Nhóm Tri	µg/kg	KPH	-
4	Tôm thẻ chân trắng	42/07/04	Nguyễn Văn Khiêm, thôn Xuân Hải xã Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh.	Nhóm NF	µg/kg	KPH	-
5	Tôm thẻ chân trắng	42/07/05	Dương Đình Tiến, thôn Tân Thắng, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh.	Nhóm SUL	µg/kg	KPH	-
6	Tôm thẻ chân trắng	42/07/06	Lê Quang Anh, thôn 6, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh.	Nhóm B2a	µg/kg	KPH	-
7	Ngao trắng Bến tre	N-KN	Nguyễn Thị Thuận, thôn Tam Hải 2, xã Kỳ Ninh, TX Kỳ Anh (0987 340667)	Độc tố gây mất trí nhớ (ASP);	mg/kg	KPH	-
				E. coli;	MPN/g	KPH	230 ⁽³⁾ - 700 ⁽³⁾ (QCVN 8 - 3:2012/BYT)
				Lindan.	µg/kg	KPH	-

8	Ngao trắng Bến tre	N-CN.01	Lê Văn Toàn, thôn Chùa, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (Anh Dũng 0987 726777)	Độc tố gây mất trí nhớ (ASP);	mg/kg	KPH	-
				E. coli;	MPN/g	KPH	230 ⁽³⁾ - 700 ⁽³⁾ (QCVN 8 - 3:2012/BYT)
				HCB	µg/kg	KPH	-
9	Ngao trắng Bến tre	N-CN.02	Lê Văn Toàn, thôn Chùa, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (Anh Dũng 0987 726777)	Độc tố gây mất trí nhớ (ASP);	mg/kg	KPH	-
				E. coli;	MPN/g	KPH	230 ⁽³⁾ - 700 ⁽³⁾ (QCVN 8 - 3:2012/BYT)
				Heptachlor	µg/kg	KPH	-
10	Ngao trắng Bến tre	N-MP.01	Lê Văn Vinh, thôn Mai Lâm, xã Mai Phụ, huyện Lộc Hà (0362 139711)	Độc tố gây mất trí nhớ (ASP);	mg/kg	KPH	-
				E. coli;	MPN/g	KPH	230 ⁽³⁾ - 700 ⁽³⁾ (QCVN 8 - 3:2012/BYT)
				Aldrin	µg/kg	KPH	-
11	Ngao trắng Bến tre	N-MP.02	Lê Văn Vinh, thôn Mai Lâm, xã Mai Phụ, huyện Lộc Hà (0362 139711)	Độc tố gây mất trí nhớ (ASP);	mg/kg	KPH	-
				E. coli;	MPN/g	KPH	230 ⁽³⁾ - 700 ⁽³⁾ (QCVN 8 - 3:2012/BYT)
				Dieldrin	µg/kg	KPH	-

12	Ngao trắng Bến tre	N-MP.03	Lê Văn Vinh, thôn Mai Lâm, xã Mai Phú, huyện Lộc Hà (0362 139711)	Độc tố gây mất trí nhớ (ASP);	mg/kg	KPH	-
				E. coli;	MPN/g	KPH	230 ⁽³⁾ - 700 ⁽³⁾ (QCVN 8 - 3:2012/BYT)
				Endrin	µg/kg	KPH	-
13	Cá Hồng Mỹ	CHM-QV	Hoàng Quốc Việt, thôn Tam Hải 2, xã Kỳ Ninh, TX Kỳ Anh (0337 770182)	Ivermectin	µg/kg	KPH	-
				Nhóm B3e	µg/kg	KPH	-
14	Cá Chẽm	CC-VĐ	Nguyễn Văn Đức, thôn Song Hải, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh (0949 387597)	Trifluralin	µg/kg	KPH	-
				Nhóm B3e	µg/kg	KPH	-
15	Cá Mòm khô	CMK-KK	Trần Thị Hà, thôn Trung Tiến, xã Kỳ Khang, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh (0972 669076)	Nitơ bazo	mg N/100g	92.8	≤ 350 mg/kg (QCVN 8 - 2:2011/BYT)
				Histamin	mg/kg	75.2	200 mg/kg (TCVN 5649 : 2006)
				Cd	mg/kg	0.051	0.1
16	Ruốc quết	R-PK	Lê Thị Khương, thôn Xuân Phú, xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh (0357 422727)	Rhodamin B	µg/kg	KPH	-
				E. coli	µg/kg	KPH	≤ 3
				Salmonella	µg/kg	KPH	0

17	Cá Cơm Bạc	CC-LN	Đặng Thị Luận, thôn Tiến Thắng, xã Kỳ Ninh, TX Kỳ Anh (0988 322114)	Nitơ bazo	mg N/100g	92.8	≤ 350 mg/kg (QCVN 8 - 2:2011/BYT)
				Histamin	mg/kg	75.2	200 mg/kg (TCVN 5649 : 2006)
				Cd	mg/kg	0.231	0.1 (QCVN 8 - 2:2011/BYT)
18	Ruốc nêm	R-KM	Nguyễn Thị Khoàn, thôn Tân Thắng, xã Kỳ Ninh, TX Kỳ Anh (0394 573677)	Rhodamin B	µg/kg	KPH	-
				E. Coli	µg/kg	KPH	≤ 3
				Salmonella	µg/kg	KPH	0
19	Ruốc	R-NX1	Phan Thị Đệ, thôn Yên Nam, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân (0815 897026)	Rhodamin B	µg/kg	KPH	-
				E. Coli	µg/kg	KPH	≤ 3
				Salmonella	µg/kg	KPH	0

Ghi chú: - KPH: không phát hiện